TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 06 /2018/QĐST- HNGĐ	*Cẩm Xuyên, ngày 30 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Dương Thị L, sinh năm 1993.**

Trú quán: Thôn 2, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Bị đơn: Anh Cao Văn T, sinh năm 1991.**

Trú quán: Thôn 4, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị L và anh Cao Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Về con cái: Chị Dương Thị L và anh Cao Văn T thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: Cháu Cao Đức Ph, sinh ngày 18/08/2014. Vợ chồng thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng con như sau:

Giao cháu Cao Đức Ph cho chị Dương Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Ph đến tuổi trưởng thành, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con, anh Cao

Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm, cản trở

* Về tài sản: Chị Dương Thị L và anh Cao Văn T thống nhất thỏa thuận, trong quá trình chung sống vợ chồng có tài sản chung gồm 01 chiếc xe máy sirius, vợ chồng tự thống nhất thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

* Về nợ: Chị Dương Thị L và anh Cao Văn T thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

* Về án phí: Chị Dương Thị L và anh Cao Văn T thỏa thuận chị L có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Liên đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005133 ngày 12/01/2018. Trả lại cho chị Dương Thị L 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Liên đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện CX
- Chi cục T.HADS huyện CX
- UBND xã Cẩm T, để xóa tên trong sổ kết hôn số 68 ngày 18/09/2013.
- Các đ- ơng sự
- L- u HS, án văn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
Thẩm phán

Trần Thị Minh Tâm